TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN GÒ VẤP **THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: 1153/2017/QĐST-HNGĐ	*Gò Vấp, ngày 23 tháng 8 năm 2017*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số 691/2017/TLST/HNGĐ ngày 22 tháng 5 năm 2017, giữa:

Nguyên đơn: Chị Nguyễn Thị Tuyết V, sinh năm 1970

Bị đơn: Anh Nguyễn Văn T, sinh năm 1969

Cùng địa chỉ: Đường P, Phường C, quận G, Thành phố Hồ Chí Minh.

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào các Điều 55, 57, 58, 81, 82, 83, 84 và Điều 85 của Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 15 tháng 8 năm 2017.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 15 tháng 8 năm 2017 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa: Chị Nguyễn Thị Tuyết V và anh Nguyễn Văn T.

2. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

Quan hệ hôn nhân: Chị Nguyễn Thị Tuyết V và anh Nguyễn Văn T thuận tình ly hôn (Giấy chứng nhận kết hôn số 116, quyển số 01/94 do Ủy ban nhân dân phường M, quận G, Thành phố Hồ Chí Minh cấp ngày 10/11/1994 hết hiệu lực pháp luật).

Về con chung: Vợ chồng có 02 con chung tên Nguyễn Thị Vy V, sinh ngày 04/10/1995 (Đã trưởng thành) và Nguyễn Long S, sinh ngày 31/3/2000. Ly hôn, giao cháu S cho chị V trực tiếp nuôi dưỡng và giáo dục, tạm hoãn nghĩa vụ cấp dưỡng nuôi con đối với anh T cho đến khi chị V có yêu cầu.

Anh T có quyền, nghĩa vụ thăm nom con mà không ai được cản trở. Trường hợp anh T lợi dụng việc thăm nom để cản trở hoặc gây ảnh hưởng xấu

đến việc trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con thì chị V có quyền yêu cầu Tòa án hạn chế quyền thăm nom con của anh T.

Vì lợi ích của con chung khi cần thiết các đương sự có quyền xin thay đổi người trực tiếp nuôi con hoặc mức cấp dưỡng nuôi con.

Về tài sản chung, nợ chung: Chị V, anh T không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Án phí hôn nhân sơ thẩm là 150.000 (Một trăm năm mươi ngàn) đồng chị V tự nguyện chịu, được trừ vào tiền tạm ứng án phí đã nộp theo biên lai thu số AA/2016/0018567 ngày 22/5/2017 của Chi cục thi hành án dân sự quận G, Thành phố Hồ Chí Minh, hoàn trả cho chị V số tiền 150.000 (Một trăm năm mươi ngàn) đồng.

Thi hành tại Cơ quan thi hành án dân sự có thẩm quyền.

Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền được thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:
- Đương sự;
- Viện kiểm sát nhân dân quận G;
- Ủy ban nhân dân phường M, quận G;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN
(đã ký)

Nguyễn Trần Thúy Duyên